

Bản án số: 64/2018/HSST
Ngày 18/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hãn, bà Ngô Thùy Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, đã T hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/HSST-QĐ ngày 6/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Anh T, sinh năm 1995.

HKTT: Tổ 10, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Dân tộc; Kinh. Quốc tịch; Việt Nam. Tôn giáo; Không. Trình độ văn hóa; 12/12. Nghề nghiệp; Lái xe. Bố đẻ: Nguyễn Văn Bản, sinh năm 1957. Mẹ đẻ: Đỗ Thị Liên, sinh năm 1960. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ 2. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn Biên, sinh năm 1995. (đã chết)

Quê quán: Thôn Kỹ Sơn, xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện hợp pháp của anh Biên.

Ông Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1968. (bố đẻ anh Biên, đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Kỹ Sơn, xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Mạc Văn Ánh, sinh năm 1997. (đã chết)

Quê quán: Thôn Nhân Hậu, xã Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện hợp pháp của anh Ánh.

Bà Dương Thị Mận, sinh năm 1972. (mẹ đẻ anh Ánh, đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Nhân Hậu, xã Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn Bản, sinh năm 1957. (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

2. Ông Ninh Quang Phúc, sinh năm 1959. (đề nghị xét xử vắng mặt)

HKTT: Tổ dân phố 3, Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1995 có HKTT: Tổ 10, khu 9, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 24/10/2016 có giá trị đến ngày 24/10/2021.

Khoảng 17 giờ ngày 12/12/2017, Nguyễn Anh T điều khiển xe ô tô Toyota Fotuner 07 chỗ ngồi BKS 30A- 009.88 chở theo 04 bạn gái đi trên Quốc lộ 18 hướng từ Hạ Long - Quảng Ninh lên Tam Đảo - Vĩnh Phúc. Khoảng 19h20 phút cùng ngày, khi đi tới đoạn Km 19 +900^m QL18 thuộc địa phận thôn Cự Tự, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, T điều khiển xe ô tô BKS 30A – 009.88 đi sang bên trái chiều đường để vượt chiếc xe ô tô BKS 29C-829.31 do ông Ninh Quang Phúc, sinh năm 1959, HKTT: Tổ dân phố 3, Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội điều khiển đi phía trước cùng chiều. Do không chú ý quan sát nên xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào xe mô tô BKS 34B2 - 908.62 do anh Nguyễn Văn Biên, sinh năm 1995 ở thôn Kỹ Sơn, xã Tân Dân, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương và anh Mạc Văn Ánh, sinh năm 1997 ở Nhân Hậu, phường Chí Minh, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương điều khiển đi ngược chiều làm xe mô tô bị đổ, anh Biên văng sang bên phải đường theo hướng Phả Lại – Bắc Ninh còn anh Ánh bị ngã nằm ở khu vực giữa đường. Cùng lúc đó xe ô tô do ông Ninh Quang Phúc điều khiển đi tới, ông Phúc đánh lái sang trái để tránh chiếc xe mô tô và anh Ánh nằm ở trên đường. Do khoảng cách quá gần, ông Phúc không kịp xử lý, xe ô tô do ông Phúc điều khiển đã đè vào người anh Ánh đang nằm ở khu vực giữ đường. Sau khi đâm vào xe mô tô BKS 34B2 – 908.62, xe ô tô do T điều khiển bị nổ lốp trước bên phải bị mất lái lao sang phía lan can bên phải đường hướng Phả Lại – Bắc Ninh thì dừng lại. Hậu quả anh Biên và anh Ánh tử vong tại chỗ, 02 xe ô tô và 01 xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra tai nạn Nguyễn Anh T đến Công an huyện Quế Võ đầu thú khai nhận hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã T hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và các phương tiện trong vụ án cho thấy.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tại Km 19+900^m Quốc lộ 18, đoạn đường hai chiều giữa tâm đường có một vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng phân chia thành hai làn đường dành cho hai chiều xe cơ giới và xe thô sơ chạy, mỗi bên rộng 7 mét, bên trong mỗi phần đường có 01 vạch sơn kẻ liền màu trắng cách mép đường hai mét. Mặt đường trải bê tông nhựa khô. Nơi xảy ra tai nạn gần lối rẽ vào thôn Cự Tụ, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ. Chọn km 19+900^m Quốc lộ 18 và đầu lối mở rẽ đi thôn Cự Tụ làm điểm mốc cố định, chọn mép đường bên phải hướng Phả Lại - Bắc Ninh làm mép đường chuẩn để đo đạc dấu vết người và phương tiện trên hiện trường thì kết quả khám nghiệm như sau: Điểm (1) bát và kính gương chiếu hậu bị đập vỡ KT (90x50)cm; điểm (2) vết dầu loang KT (7,4x0,8)m; điểm (3) vết cày xước KT (20^m x 01^{cm}); điểm (4) vị trí xe mô tô BKS: 34B2 - 809.62 ; điểm (5) vị trí xe ô tô BKS: 29C-829.31; điểm (6) vị trí nạn nhân nằm ngửa đội mũ bảo hiểm nửa đầu màu vàng (anh Ánh); điểm (7) vị trí nạn nhân nằm sấp (anh Biên); điểm (8) vùng máu KT(2,8x0,2)m; điểm (9) mảnh nhựa vỡ KT (8,3x16)cm; điểm (10) vết trượt màu đen KT47m x 03cm; điểm (11) vị trí xe ô tô BKS: 30A-009.88;- điểm (12) vùng tẩm tôn lượn sóng bị bẹp móp trượt xước KT1,1mx30cm; điểm (13) mảnh ốp chắn bùn và biển kiểm soát 34B2 - 908.62; điểm (14) vùng vỡ KT(39x10)m. Các dấu vết được mô tả lần lượt như sau: Vết (1) trên mặt đường, điểm gần nhất cách mép đường 7,9m cách đầu vết dầu loang số (2) là 1,2 m cách điểm gần nhất mảnh nhựa vỡ số (9) là 3,5 m. Vết dầu loang (2) trên mặt đường, điểm gần nhất cách mép đường 6,5m cách đầu vết cày xước số (3) là 0,9 m. Vết cày xước (3) trên mặt đường, điểm khởi đầu vết cày xước hướng Phả Lại cách mép đường 6m, cách đầu trục giữa bánh lốp sau bên phải xe số (5) là 7,1m cách đỉnh đầu nạn nhân số (7) là 8,1m, điểm cuối vết cày xước hướng Bắc Ninh tiếp giáp với sườn bên phải xe số (4). (4) Vị trí xe mô tô BKS: 34B2 - 809.62, đầu trục giữa bánh lốp trước xe cách mép đường 4,5m; đầu trục giữa xe cách mép đường 3,8m; cách đầu trục giữa bánh lốp trước xe bên phải xe số (5) là 10,8m; cách đầu trục giữa bánh lốp sau bên trái xe số (11) là 23,2 m; đầu trục giữa bánh lốp sau xe cách mép đường 4,2m, cách điểm vuông góc với đầu lối mở rẽ thôn Cự Tụ là 1,6m; Từ điểm vuông góc tới đầu lối mở thôn Cự Tụ là 4,4m. (5) Vị trí xe ô tô BKS: 29C-829.31 xe đỗ đầu xe hướng Bắc Ninh đuôi xe hướng Phả Lại. Đầu trục giữa bánh lốp trước xe bên phải cách mép đường 6,8m. đầu trục giữa bánh lốp sau xe bên phải cách mép đường 7,3m, bánh lốp sau bên phải đè lên nạn nhân số (7) và tỳ sát vào đỉnh đầu nạn nhân. (6) Vị trí nạn nhân nằm ngửa đội mũ bảo hiểm nửa đầu màu vàng, đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường 4,5m, cách đỉnh đầu nạn nhân (7) là 2,5m. Gót chân phải nạn nhân cách mép đường 3,6m. đỉnh đầu hướng Phả Lại, gót chân nạn nhân hướng Bắc Ninh. (7) Vị trí nạn nhân nằm sấp, đỉnh đầu nạn nhân hướng mép đường bên phải tính theo chiều đi hướng Phả Lại - Bắc Ninh, cách mép đường 6,7m; đầu nạn nhân tỳ sát vào bánh lốp sau bên phải xe số (5). Vùng máu (8), điểm gần nhất cách mép đường 3,7m; cách đỉnh đầu nạn nhân số (6) là 70cm. Mảnh nhựa (9), điểm gần nhất cách mép đường 8,5m; cách đầu vết trượt số (10) là 2m. Vết trượt (10), điểm khởi đầu vết trượt hướng Phả

Lại, cách mép đường 10,3m, điểm cuối vết trượt hướng Bắc Ninh tiếp giáp với bánh lốp trước bên phải xe số (11). (11) Vị trí xe ô tô BKS: 30A-009.88, xe đỗ, đầu xe hướng Bắc Ninh đuôi xe hướng Phả Lại, đầu xe tì sát vào tấm tôn lượn sóng mép đường bên phải tính theo chiều Phả Lại đi Bắc Ninh. Đầu trục giữa bánh lốp trước bên phải xe nằm mép đường, đầu trục giữa bánh lốp sau bên phải xe cách mép đường 1m, cách điểm vuông góc với km 19+900^m là 2m, từ điểm vuông góc tới chân cột Km19+900^m là 1,3m. (12) Vùng tấm tôn lượn sóng bị bẹp móp, trượt xước KT(1,1x0,3)cm. (13) Mảnh ốp chắn bùn và biển kiểm soát 34B2 - 908.62, điểm gần nhất cách đầu trục giữa bánh lốp sau bên phải xe số (11) là 0,7m. (14) Vùng vỡ KT(39x10)m, tâm cách mép đường 7m.

Khám xe ô tô BKS: 30A - 009.88 xác định: Kính chắn gió trước bị đập vỡ KT(1,1x0,7)m tập trung ở đầu mép dưới bên phải lan rộng ra xung quanh. Khung trụ kim loại có vết bẹp móp trượt xước KT(35x10)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 1,18m trên bề mặt có bám dính chất màu hồng đen KT(5x3)cm, rải rác có dính chất dịch nhầy màu nâu. Toàn bộ cửa gương chiếu hậu bên phải gãy rời khỏi vị trí. Đầu mép cánh cửa trước bên phải phía trước có vết sạch đất KT (37x7)cm, tâm cách đất 56 cm. Tại xe phía trước bên phải bị bẹp móp biến dạng hoàn toàn chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong, trên bề mặt có bám dính chất màu hồng diện (50x35)cm, điểm thấp nhất cách đất 70cm. Ốp chắn bùn bên phải phía trước bị gãy rời khỏi xe. Khung đỡ ba đờ sóc phía trước bên phải bị trượt xước bẹp móp đẩy từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Cụm đèn pha cốt xi nhan phía trước bên phải bị vỡ rời khỏi xe. Bánh lốp trước bên phải xe bị rách vỡ KT(20x4)cm cách chân van 42cm. Đầu nắp capo trước bên phải bị bẹp móp trượt xước diện (01m x27cm), điểm thấp nhất cách đất 91cm, chiều từ trước về sau, trên bề mặt rải rác dính chất màu hồng diện (82x21)cm. Đèn xương mù phía dưới bên phải trước xe bị vỡ rời khỏi xe.

Khám xe ô tô BKS: 29C - 829.31 xác định: Tại đầu thùng xăng mặt ngoài phía dưới có bám dính chất nhầy màu nâu đỏ dạng máu thịt KT(2x1)cm. Tại thanh rầm trục trước mặt dưới có bám dính chất nhầy màu nâu đỏ dạng máu thịt KT(2x3)cm. Tại má trong lốp sau bên phải có chất màu nâu đỏ dạng máu thịt diện (0,5x0,5)cm.

Khám xe mô tô BKS 34B2 – 908.62 xác định: Toàn bộ hệ thống đèn pha cốt, xi nhan, ốp nhựa, yếm hai bên, mặt nạ bị vỡ rời khỏi xe. Gương và bát gương chiếu hậu bên trái bị vỡ rời khỏi xe, hệ thống càng xe phía trước bị cong vênh đẩy lùi từ trước về sau, hệ thống vành bánh lốp trước xe bị cong vênh biến dạng hoàn toàn. Chân phanh bên phải bị đẩy cong từ trước về sau. Ốp ống khói bị bẹp móp, trên bề mặt có vết trượt xước KT(40x5)cm. Bề mặt ngoài phía trước lốc máy có vết đập vỡ KT(4x5)cm. Toàn bộ ổ đèn phía sau, ốp đèn và chắn bùn, biển số bị gãy rời khỏi xe. Yên xe bị gãy rời khỏi xe. Tay nâng phía trước xe bị trượt xước rách nhựa KT(15x2)cm.

Khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn Biên xác định: Đầu đội mũ bảo hiểm màu vàng, quai mũ tình trạng đóng. Mặc áo khoác dài tay màu cam, mặt trước thân áo phía dưới bên trái có diện mài trượt bám dính chất bẩn màu xám. Mặc quần vải dài màu đen, mặt trước thân quần đến mặt trước 1/3 giữa ống quần bên phải có diện mài trượt, rách vải và bám dính chất bẩn màu xám. Vùng trán trước cách đường chân tóc trán và sát đường giữa có vết rách da nằm dọc KT(8x2)cm, bờ mép nhám nhở sâu tới sát xương hộp sọ. Mặt trước xương chính mũi đến cánh mũi hai bên có vết xây xước da diện (6x4)cm. Hai lỗ tai, hai lỗ mũi có máu chảy ra. Vùng thành ngực bên phải rải rác có nhiều vết xây xước da không liên tục diện (22x13)cm. Cổ tay đến mu bàn tay phải rải rác có vết xây xước da không liên tục diện (12x10)cm. Mu bàn tay trái có diện xây xước da bầm tím KT(8x4)cm. Toàn bộ mặt trước ngoài đùi phải đến mặt trước trong cẳng chân và mu bàn chân phải có nhiều vết xây xước da, rách da không liên tục diện (83x17)cm, gãy chệch khớp gối bên phải. Mặt trong 1/3 giữa đùi trái có vết bầm tím KT(3x2)cm. Mặt trong gót chân trái có vết rách da KT(4x2)cm bờ mép nhám nhở. Giải phẫu vùng gáy thấy da cơ vùng gáy xung quanh cột sống cổ bầm dập tụ máu, gãy cột sống cổ qua khe liên đốt C1 - C2, qua khe gãy thấy lộ tủy sống màu trắng ngà.

Khám nghiệm tử thi Mạc Văn Ánh xác định: Mặc ngoài áo khoác dài tay màu đỏ, vùng vai áo và mặt trước ống tay áo có vết rách vải theo đường chỉ may dài 26cm; mặc quần bò dài màu xanh, toàn bộ mặt trước trong thân quần và ống quần bên trái có nhiều vết rách vải phức tạp diện (64x13)cm. Vùng chẩm bên phải trên đường chân tóc gáy 6cm và sát với đường giữa có vết rách da nằm chệch chéo KT(6x1,5)cm. Vùng trán phải ngay bờ trên cung lông mày đến vùng gò má phải có diện xây xước da KT (8x5)cm. 1/3 giữa cung lông mày trái có vết rách da KT (2,5x1)cm bờ mép nhám nhở. Gãy phức tạp xương gò má hai bên, môi trên và môi dưới bên phải bầm dập tụ máu diện (2x2)cm. Vùng cằm có diện xây xước da KT (4x4)cm. Hai lỗ mũi và miệng có máu chảy ra. Vùng cổ có diện xây xước da KT(9x10)cm. Thành ngực phải mất vững, vùng ngực phải đến mạn sườn phải rải rác có vết xây xước da không liên tục diện (24x18)cm. Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay bên phải, mặt sau trong cẳng tay phải đến mu bàn tay phải rải rác có nhiều vết xây xước rách da không liên tục diện (25x9)cm. Toàn bộ mặt trước ngoài đùi phải có vết xây xước da không liên tục KT(35x18)cm. Mặt ngoài 1/3 giữa đùi phải có vết rách da nằm ngang KT(3x2)cm, gãy phức tạp 1/3 giữa xương đùi bên phải, gãy dập nát toàn bộ 2/3 giữa cẳng chân phải lộ nhiều đoạn xương gãy, cơ, mạch máu thần kinh. Mặt trong mu bàn chân phải có vết rách da dài 7cm. Vùng lưng trái sát đường giữa có diện xây xước da KT(10x17)cm. Vùng lưng phải tương ứng lách sau có diện xây xước da KT(14x8)cm. Giải phẫu vùng trán thấy vỡ núm xương hộp sọ trán nằm chệch chéo từ trái sang phải, từ trên xuống dưới KT(5x0,5)cm. Tại vết vỡ có máu chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 23A/KLPY - PC54 ngày 29/12/2017, kết luận “*Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Biên Sinh năm 1995 ở*

Tân Dân - Chí Linh - Hải Dương là do chấn thương cột sống cổ nặng gây suy hô hấp, suy tuần hoàn”. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 23/KLPY - PC54 ngày 29/12/2017, kết luận “Nguyên nhân chết của Mạc Văn Ánh sinh năm 1997 ở Nhân Hậu - Chí Minh - Chí Linh - Hải Dương là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ”

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Anh T đã tác động gia đình, ông Nguyễn Văn Bản là bố T cùng gia đình đã đến thăm hỏi gia đình anh Biên và gia đình anh Ánh. Ông Bản đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn Biên với số tiền là 120.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình anh Mạc Văn Ánh 100.000.000 đồng. Ông Ninh Quang Phúc hỗ trợ cho gia đình anh Ánh 40.000.000 đồng. Ông Hòa, bà Quý là bố mẹ anh Biên đồng ý mức bồi thường trên, gia đình anh Ánh (do bà Dương Thị Mận đại diện) đồng ý mức bồi thường trên, không yêu cầu T phải bồi thường gì thêm. Ông Nguyễn Văn Bản không yêu cầu T phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho gia đình anh Ánh và gia đình anh Biên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS: 30A-009.88 cùng giấy tờ liên quan đến xe và 01 giấy phép lái xe của Nguyễn Anh T; tạm giữ 01 xe mô tô BKS: 34B2 - 809.62 và giấy tờ xe; tạm giữ 01 xe ô tô BKS: 29C-829.31 cùng giấy tờ liên quan đến xe và 01 giấy phép lái xe mô tô của ông Ninh Quang Phúc. Tạm giữ 01 mảnh vỡ nhựa, kích thước (83x16)cm, 01 ốp chấn bùn vỡ, bát và kính gương chiếu hậu bị đập vỡ. Chiếc xe ô tô BKS: 30A-009.88 quá trình điều tra xác định là của anh Phạm Đức Hùng, sinh năm 1990, HKTT: Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã cho T mượn xe. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho anh Hùng xe và giấy tờ liên quan đến xe. Anh Hùng đã nhận lại, không có yêu cầu bồi thường gì. Chiếc xe ô tô BKS: 29C-829.31 xác định là của Công ty TNHH Hà Hùng, công ty đã giao xe cho ông Ninh Quang Phúc đi chở hàng. Công ty đã ủy quyền cho anh Phúc giải quyết mọi vấn đề liên quan đến chiếc xe trên theo quy định của pháp luật, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho ông Phúc xe ô tô cùng các giấy tờ liên quan đến xe và 01 giấy phép lái xe, ông Phúc đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì. Chiếc xe mô tô BKS: 34B2 - 908.62 xác định là xe của ông Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1968 là bố đẻ của anh Nguyễn Văn Biên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho ông Hòa xe mô tô và giấy tờ xe. Ông Hòa đã nhận lại, không có yêu cầu, đề nghị gì. Số đồ vật, tài liệu còn lại Cơ quan điều tra đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ bảo quản để xử lý.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 39/CTr-VKS ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Anh T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa trong phần tranh tụng, bị cáo T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo cũng tỏ ra vô cùng ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội Nguyễn Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” với hậu quả làm 02 người chết. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 202; điểm b điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ Luật hình sự năm 1999; Xử phạt Nguyễn Anh T từ 24 đến 30 tháng tù. Phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo với thời hạn từ 01 đến 02 năm kể từ thời điểm bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Về phần trách nhiệm dân sự do các bên đã thỏa thuận bồi thường và không có yêu cầu tiếp nên không xem xét giải quyết. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ. Trả lại bị cáo T giấy phép lái xe nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung.

Bị cáo T nhận tội và không tham gia tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến sự việc, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông. Căn cứ lời khai của bị cáo T, căn cứ biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 12/12/2017, bị cáo Nguyễn Anh T điều khiển ô tô Toyota Fortuner 07 chỗ ngồi BKS 30A- 009.88 lưu thông trên đường Quốc lộ 18 đoạn qua địa phận thôn Cự Tự, xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ đã cho xe chạy vượt xe cùng chiều, không chú ý quan sát nên đã làm cho xe ô tô đâm vào xe mô tô BKS BKS 34B2 - 908.62 do anh Nguyễn Văn Biên và anh Mạc Văn Ánh điều khiển chạy ngược chiều. Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo T đã vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả của va chạm đã làm anh Biên và anh Ánh chết tại chỗ. Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ vượt xe cùng chiều không chú ý quan sát đối với xe chạy ngược chiều đã gây tai nạn giao thông với hậu quả làm chết 02 người theo thông tư số 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 thì hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 của Bộ Luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển

giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 của Bộ Luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã để lại hậu quả rất nghiêm trọng, không những đã làm mất đi tính mạng của 02 người, để lại hậu quả vô cùng to lớn mà thân nhân của các nạn nhân phải gánh chịu. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây nên sự hoang mang, lo lắng cho người dân khi tham gia giao thông trên đường bộ, do vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung.

Xem xét về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo làm chết 02 người, đây là hậu quả rất nghiêm trọng theo quy định của pháp luật. Hậu quả này đã là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo cũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác. Về tình tiết giảm nhẹ; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo cũng đã tác động gia đình thăm hỏi gia đình nạn nhân, tích cực khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Bị cáo đã cùng với gia đình khắc phục, bồi thường thiệt hại để gia đình các nạn nhân khắc phục phần nào những hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại các điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Quá trình điều tra đại diện gia đình các nạn nhân đã có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại vắng mặt nhưng cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo sau khi sự việc xảy ra cũng đã đến cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ Luật hình sự năm 1999 để Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Xem xét, cân nhắc toàn bộ những tình tiết của vụ án thì thấy: Bị cáo phạm tội gây hậu quả rất nghiêm trọng làm 02 người chết, hành vi phạm tội của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tâm lý xã hội, tâm lý người tham gia giao thông nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, phạm tội nhưng không có lỗi cố ý đối với hậu quả của hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Bị cáo vì thiếu kiểm soát khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã gây tai nạn, gây lên hậu quả rất nghiêm trọng. Sau khi phạm tội cũng đã rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân rất tốt. Do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ cần có mức hình phạt đủ để răn đe đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp dưới khung hình phạt điều luật quy định để bị cáo có cơ hội cải tạo, nhanh chóng hòa nhập xã hội, hòa nhập cộng

đồng, tiếp tục trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên do bị cáo phạm tội với hậu quả rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, cấm bị cáo lái xe ô tô một thời gian sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Về phân trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra sự việc phía gia đình bị cáo và bị cáo cũng đã tích cực khắc phục hậu quả, đã bồi thường toàn bộ cho các gia đình người bị nạn để khắc phục một phần hậu quả xảy ra. Đại diện các gia đình cũng đã thống nhất việc bồi thường và không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận này và không xem xét giải quyết trong vụ án.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ các phương tiện giao thông gồm: 01 xe ô tô BKS: 30A-009.88 cùng giấy tờ liên quan đến xe và 01 giấy phép lái xe của Nguyễn Anh T; tạm giữ 01 xe mô tô BKS: 34B2 - 809.62 và giấy tờ xe; tạm giữ 01 xe ô tô BKS: 29C-829.31 cùng giấy tờ liên quan đến xe và 01 giấy phép lái xe mô tô của ông Ninh Quang Phúc. Số vật chứng này, Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu và các chủ sở hữu cũng không có yêu cầu gì nên cũng không xem xét giải quyết. Số vật chứng là những phần mảnh vụn của xe máy, ô tô không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Vật chứng là giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Anh T trả lại bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 202; điểm b điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ Luật hình sự năm 1999; Điều 99, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/12/2017. Phạt bổ sung; Cấm bị cáo T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Anh T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/4/2018 để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do bị cáo và đại diện người bị hại, người liên quan đã thỏa thuận xong và không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ gồm; 01 mảnh nhựa vỡ kích thước (83 x 16)cm; 01 ốp chắn bùn vỡ; bát và kính gương chiếu hậu bị vỡ. Trả lại bị cáo T 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C có số 220163015475 mang tên Nguyễn Anh T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo chấp hành hình phạt bổ sung cấm lái xe. (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/3/2018 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ)

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Sỹ Cây

